TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 144/2023/HS-ST
Ngày 26-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N - TỈNH KHÁNH HÒA

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Võ Thị Mai Phương
Các Hội thẩm nhân dân: bà Võ Thị Bời
bà Nguyễn Thị Lý

- ***Thư ký phiên tòa***: bà Nguyễn Võ Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N - Khánh Hòa.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N - Khánh Hòa tham gia phiên tòa***: bà Bùi Thị Mỹ Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2023, Tòa án nhân dân thành phố N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 131/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 139/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D - sinh năm 1997 tại Khánh Hòa; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn M - xã X - thị xã N - Khánh Hòa; Nghề nghiệp: lái xe; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn B (1973) và bà Trần Thị M (1973); Có vợ là Lê Thị Mỹ A (2001); Tiền sự, tiền án: không; Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Bùi Văn P - sinh năm 1999 (chết)

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại*:

bà Hoàng Thị L - sinh năm 1963 (mẹ đẻ)
Trú tại: xóm 1 tổ dân phố T - thị trấn S - huyện Q - Thừa Thiên Huế; Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Lê Thanh N - 1990; Vắng mặt.
Trú tại: thôn P - xã Đ - thành phố N - Khánh Hòa.

2. Lưu Văn T - sinh năm 1998; Vắng mặt.
Trú tại: thôn T - xã H - huyện T - Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 16/12/2021, Nguyễn Văn D điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 79C-119.69 lưu thông trên đại lộ N, hướng từ trung tâm xã P đến cầu B trên làn đường dành cho xe ô tô. Khi đến ngã ba giao nhau giữa đường N với đường N3 khu vực trước Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa thuộc thôn P - xã Đ - thành phố N, D cho xe chuyển hướng rẽ trái để đi vào đường N3. Khi xe ô tô tải do D điều khiển di chuyển gần đến làn đường dành cho xe mô tô lưu thông hướng từ cầu B đến trung tâm xã Đ thì D phát hiện một xe mô tô có sử dụng đèn chiếu sáng lưu thông theo đúng làn đường đang đi về phía xe của mình đang qua đường, D nghĩ xe mô tô đang ở cách xa và sẽ tránh xe của mình nên D không nhường đường mà tiếp tục điều khiển xe di chuyển thẳng trên 1 đoạn ngắn theo hướng vào đường N3 nên đã để phần đầu bên phải (bên phụ) xe ô tô tải tông trực diện vào xe mô tô biển kiểm soát 17B6-284.31 do Bùi Văn P điều khiển, khiến xe mô tô bị cuốn vào gầm phía trước xe ô tô. Anh Bùi Văn P bị văng ra một đoạn. Sau va chạm, xe ô tô do D điều khiển trôi thêm một đoạn ngắn theo quán tính rồi dừng lại. D xuống xe tiến hành cấp cứu cho anh P thì phát hiện anh P đã tử vong tại chỗ nên đến Công an xã Đ trình diện. Quá trình điều tra, D thừa nhận toàn bộ sự việc nêu trên

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 503/TT-TTPY ngày 23/12/2021 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Khánh Hòa kết luận: nguyên nhân tử vong của Bùi Văn P - sinh năm 1999: choáng không phục hồi do đa chấn thương.

Tại bản cáo trạng số 123/CT-VKSNT ngày 05/4/2023 của VKSND thành phố N truy tố Nguyễn Văn D về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N - tỉnh Khánh Hòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Dường từ 01 năm 6 tháng tù đến 02 năm tù, cho hưởng án treo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Thời gian thử thách từ 03 năm đến 04 năm. Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên tách phần dân sự giữa bị cáo với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thành vụ kiện dân sự khác khi có yêu cầu. Về vật chứng: đề nghị trả lại xe máy biển kiểm soát 17B6-284.31 cho cơ quan Công an để tiếp tục làm rõ và giải quyết theo thẩm quyền. Về án phí: đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo nộp án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình giải quyết vụ án, các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, hồ sơ thể hiện rõ lời khai của người này nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt.

[3] Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 16/12/2021, tại ngã ba giao nhau giữa Đại lộ N với đường N3 khu vực trước Trường chính trịnh tỉnh Khánh Hòa thuộc thôn P - xã Đ - thành phố N, Nguyễn Văn D điều khiểm xe ô tô tải biển kiểm soát 79C-119.69 chuyển hướng qua đường không nhường đường cho các xe đi ngược chiều nên đã để phần đầu phía bên phải của xe ô tô tông thẳng trực diện vào xe mô tô biển kiểm soát 17B6-284.31 do anh Bùi Văn P điều khiển, hậu quả làm anh P tử vong tại chỗ do đa chấn thương. Hành vi này của bị cáo đã vi phạm khoản 2 Điều 15, khoản 1 Điều 24 của Luật giao thông đường bộ và đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố bị cáo với tội danh nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, trực tiếp xâm phạm đến an toàn công cộng, trật tự công cộng và dẫn đến hậu quả chết người. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường cho gia đình bị hại và được gia đình bị hại làm đơn bãi nại, bản thân chưa tiền sự, tiền án, có nơi cư trú ổn định. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự và đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo để bị cáo nhận thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước mà yên tâm cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay, người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Hoàng Thị L (mẹ đẻ của anh Bùi Văn P) vắng mặt, tuy nhiên, hồ sơ thể hiện gia đình anh P đã nhận tiền bồi thường 120.000.000đ và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Thanh N và ông Lưu Văn T vắng mặt nên cần tách phần dân sự đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khi họ có yêu cầu.

[6] Về vật chứng: hiện nay Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố N chưa làm rõ nguồn gốc xe máy, biển kiểm soát 17B6-284.31 nên cần trả lại cho Công an thành phố N để tiếp tục làm rõ và giải quyết theo thẩm quyền.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn D.

Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Văn D 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Thời hạn thử thách là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án**.

Giao bị cáo D cho Ủy ban nhân dân xã X - thị xã N - Khánh Hòa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú trong phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì Ủy ban nhân dân xã X có trách nhiệm thông báo cho Cơ quan thi hành án hình sự - Công an thị xã N để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo cho Ủy ban nhân dân cấp xã (phường) nơi người được hưởng án treo đến cư trú để giám sát, giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú ngoài phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì Cơ quan thi hành án hình sự - Công an thị xã Ninh Hòa có trách nhiệm làm thủ tục chuyển hồ sơ thi hành án treo cho Cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nơi người được hưởng án treo đến cư trú để tổ chức việc thi hành án theo quy định tại Điều 92 của Luật này và thông báo bằng văn bản cho Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Không xét phần trách nhiệm dân sự giữa bị cáo Nguyễn Văn D với bà Hoàng Thị L là người đại diện hợp pháp của bị hại.

Tách phần trách nhiệm dân sự giữa bị cáo Nguyễn Văn D với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Thanh N và ông Lưu Văn T thành vụ kiện dân sự khác khi ông N và ông T có yêu cầu.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Trả lại cho Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố N 01 xe máy hiệu Yamha, kiểu dáng Exciter, biển kiểm soát 79B6-284.31, màu sơn đen vàng, số máy G3D4E345369, số khung RLCUG0610GY328796.

(*Tình trạng, đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/5/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố N với Chi cục thi hành án dân sự thành phố N*)

Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Văn D nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố N;
- Công an thành phố N;
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố N;
- Bị cáo; người đại diện hợp pháp bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu THA hình sự, hồ sơ.

Võ Thị Mai Phương